TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2025/HSST
Ngày 29/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại

2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 29 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2025/HSST ngày 29/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2025/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2025/HSST-QĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn T L; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1965; CCCD số ……..; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi thường trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn D T và bà Nguyễn T N; Bị cáo có chồng là Nguyễn K X và 03 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án: không và tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/HSST ngày 16/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích". (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/4/2025 đến ngày 26/4/2025, hủy bỏ biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Thạch T S; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1965; CCCD số ….; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi thường trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 03/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thạch T K và bà Nguyễn T S; Bị cáo có chồng là Nguyễn V L và 03 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án: không và tiền sự: 01 tiền sự ngày 06/4/2022, công an huyện G đã xử phạt hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản xảy ra ngày 11/01/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn V N; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986; CCCD số ; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi thường trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 03/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn V L và bà Thạch T S; Bị cáo có vợ là Vũ T Đ và 01 con sinh năm 2024; tiền án: không và tiền sự: 01 tiền sự ngày 06/4/2022, công an huyện G đã xử phạt hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản xảy ra ngày 11/01/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo S*:** bà Vũ Thị Thảo, luật sư thuộc công ty Luật TNHH Gia Thái – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt)

**** Bị hại:***

- Bà Thạch T S; sinh năm 1965; Nơi thường trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Bà Nguyễn T L; sinh năm 1965; Nơi thường trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Ông Nguyễn K X, sinh năm 1962; Nơi thường trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Thạch T S***: Bà Vũ T T, luật sư thuộc công ty luật TNHH G - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: ông Nguyễn V L, sinh năm 1959; Nơi thường trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa ngày 28/5/2025 nhưng xin vắng mặt tại phiên tòa ngày 29/5/2025).

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn H H, sinh năm 1983; Nơi cư trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

2. Anh Lâm V H, sinh năm 1970; Nơi cư trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

3. Anh Lâm V D, sinh năm 1995; Nơi cư trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

4. Anh Nguyễn V K, sinh năm 1983; Nơi cư trú: thôn 2 xã T, huyện G, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2008 gia đình nhà ông Nguyễn K X và gia đình nhà ông Nguyễn V L

cùng trú tại: Thôn 2, Đ, G, Hà Nội có mâu thuẫn trong việc tranh chấp lối đi chung. Gia đình ông L có đơn đề nghị UBND các cấp giải quyết tranh chấp về đất đai đối với gia đình ông Nguyễn K C là bố đẻ ông X. Ngày 18/5/2009 UBND huyện G đã ra Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 18/5/2009 về việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất giữa gia đình ông Nguyễn V L và gia đình ông Nguyễn K C tại thôn 4, Công Đinh, xã Đ, G, Hà Nội. Quyết dịnh này khẳng định: " Việc ông Nguyễn V L đề nghị UBND huyện giải quyết buộc gia đình ông Nguyễn K C phải phá bỏ cổng, trả lại phần đất có diện tích 5,0m2 để gia đình ông làm ngõ đi chung là chưa đủ cơ sở để giải quyết ". Do không đồng ý với quyết định này, ông L khiếu nại và UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 24/02/2010 về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa gia đình ông Nguyễn V L và gia đình ông Nguyễn K C tại thôn 4, Công Đình, xã Đ, G, Hà Nội đã quyết định: "Đồng ý với Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 18/5/2009 của UBND huyện G về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa gia đình ông Nguyễn V L và gia đình ông Nguyễn K C tại thôn 4, Công Đình, xã Đ, G, Hà Nội; Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, là quyết định giải quyết cuối cùng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 136 Luật đất đai 2003".

Ngày 23/4/2022, gia đình ông X đã có đơn đề nghị và UBND xã Đ đã cho phép được khôi phục lại trụ công, tưởng bao đã bị phá dỡ để đảm bảo an ninh trật tự.

Vào khoảng 07 giờ ngày 26/4/2022, nhà ông Nguyễn K X tiến hành xây dựng bức tường bằng gạch và xi măng trên phần đất đang tranh chấp. Ông L và con trai là Nguyễn V N không đồng ý cho nhà ông X xây nhưng ông X và vợ là Nguyễn T L cùng con gái là Nguyễn Thị Quế (sinh năm 1986) vẫn tiếp tục xây. Khi nhà ông X đang xây thô được một phần bức tường 20 cm, cao 15cm, dài 50cm thì ông L và Niên dùng vòi nước phun và xô nhựa đựng nước đổ nước vào bức tường nhà ông X đang xây làm trôi hỏng xi măng. ông L và N dùng tay cầm các viên gạch vừa xây ném ra ngoài. Sau đó ông X, bà L lại tiếp tục xây tường thì ông L lại tiếp tục đổ nước vào tường cứ như vậy đến 05 lần làm cho nhà ông X không xây tường được. Trong lúc ngăn cản không cho nhà ông X xây tường thì ông L ngồi lên vị trí trụ cổng vừa xây, L cầm chiếc xẻng dài 1m2 (có cán bằng gỗ dài khoảng 80 cm, lưỡi xẻng bằng K loại kích thước 30 x 40 cm) chọc phần lưỡi xẻng bằng K loại vào cẳng chân trái của ông L bị thương tích chảy máu. Sau đó, Thạch T S (vợ của ông L) cũng dùng xô nhựa đựng nước hắt đổ nước vào vị trí tường nhà ông X vừa xây. Tiếp tục vào khoảng 01 giờ ngày 27/4/2022, Nguyễn T L xây bức tường dày 20 cm, cao khoảng 50cm, dài khoảng 100cm, xây cột trụ cổng kích thước (40x30)cm và cao khoảng 60cm, xây thô, không trát xi măng. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, Thạch T S lại dùng tay đẩy đổ bức tường trên.

Cơ quan Công an thu giữ của Thạch T S: 01 chiếc xô bằng nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

* Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình

sự, kết luận: 01 bức tường được xây 05 lần trong ngày 26/4/2022, mỗi lần xây có kích thước cao 15cm, dài 60 cm, tường dày 20 cm, đều được xây bằng gạch chỉ đỏ, chỉ xây thô không trát xi măng, hai mặt tường thì bị đổ nước, đạp đổ, làm hư hỏng phần vữa xi măng xây tường trị giá 90.000 đồng; 02 vòi nước màu xanh, chất liệu nhựa, phi 21, dài 10 cm, đã qua sử dụng, bị đập phá làm hỏng hoàn toàn tại thời điểm ngày 26/4/2022 có trị giá 60.000 đồng; 01 chậu màu xanh, chất liệu nhựa cứng, đường kính chậu 50 cm, chậu sâu 20 cm, đã qua sử dụng, bị đập vỡ hỏng hoàn toàn tại thời điểm ngày 26/4/2022 có trị giá 20.000 đồng. Đoạn tường dày 20 cm, dài 100 cm, cao khoảng 50cm; phần cột trụ cổng kích thước (40x30)cm và cao khoảng 60cm, chỉ xây thô, không trát xi măng xung quanh, xây hết 100 viên gạch chỉ đỏ, chỉ bị hư hỏng xi măng xây tường, tại thời điểm bị hư hỏng ngày 27/4/2022 có trị giá 150.000 đồng.

Ngày 22/7/2022, gia đình ông X xây 01 bức tường dài 2,6m, cao 10cm, tường dày 20cm, được xây băng gạch chỉ đỏ, có trát xi măng một mặt tường, phần đỉnh tường có đắp xi măng gắn mảnh thủy tinh, xây mới; 1 đỉnh trụ cổng có kích thước (35x30x28) cm, được xây bằng gạch chỉ đỏ nhưng Thạch T S và con trai là Nguyễn V N không đồng ý.

Khoảng 8 giờ ngày 25/7/2022, S và N bàn và thống nhất đập bức tường và trụ cổng trên. Sau đó, N cầm chiếc búa tạ cán bằng gỗ, hình trụ, màu nâu dài 50 cm; đầu búa bằng K loại có kích thước 7 x 15 cm ra đập tường nhà ông X. Khi đó có Nguyễn H H - sinh: 1983 ở cùng thôn đến nhà ông L để hỏi việc báo suất ăn cỗ họ thì N nhờ H cầm thanh K loại dài 30 cm, loại phi 18 có mũi nhọn kê vào tường để N dùng búa tạ đập vào thanh K loại đục tường nhà ông X. Tiếp tục H và N mỗi người cầm một chiếc búa tạ đập tường; Lâm V H - sinh: 1970, cùng trú tại Thôn 2, xã T, G, Hà Nội và con trai là Lâm V D - sinh: 1995 đến nhà ông L chơi thấy H và N đang đập phá tường của nhà ông X thì H và D mỗi người cầm xà beng đập phá bức tường của nhà ông X. Mấy phút sau, bà S đi ra một tay cầm thanh K loại có mũi nhọn kê vào tường, một tay dùng búa đập vào thanh K loại đục tường nhà ông X; Nguyễn V K - sinh 1983 (là con của San) nhìn thấy mọi người đang đục phá tường thì K cũng cầm búa ra đập phá tường. Thấy mọi người đang đập phá phần bức tường và trụ công mới xây của gia đình nên Nguyễn T L đứng trên ban công tầng 2 cách bà S khoảng 4-5m cầm ½ viên gạch chỉ đỏ (KT 20x5x5 cm) ném xuống trúng vào đầu của S làm S bị thương tích ở vùng thái dương đỉnh phải. Sau đó S được đưa đi khám ở Bệnh viện đa khoa Đức Giang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Thạch T S: 01 chiếc USB màu đen bên trong có dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ việc ngày 25/7/2022;

- Thu giữ của Nguyễn T L: 01 chiếc USB màu đen bên trong có dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ việc ngày 25/7/2022;

- Thu giữ của Nguyễn V N: 01 chiếc búa tạ cán bằng gỗ, hình trụ, màu nâu dài

50 cm; đầu búa bằng K loại có kích thước 7 x 15 cm; 06 thanh K loại dài 30 cm, loại phi 18 có một đầu mài vát.

*Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1310 ngày 26/9/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội về thương tích của bà Thạch T S bị thương ngày 25/7/2022, thể hiện: Sẹo vết thương vùng thái dương đỉnh phải: 01%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày có cạnh gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 01%

* Tại Kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Tổng số tài sản tại thời điểm ngày 25/7/2022 có giá trị là 510.000 đồng. Trong đó: 01 bức tường dài 2,6m, cao 10cm, tường dày 20cm, được xây bằng gạch chỉ đỏ, có trát xi măng một mặt tường, phần đỉnh tường có đắp xi măng gắn mảnh thủy tinh, xây mới có giá trị 180.000 đồng; 01 đỉnh trụ công có kích thước (35x30x28) cm, được xây bằng gạch chỉ đỏ có giá trị: 280.000 đồng; Phần thân trụ công bị bong lớp xi măng trát ngoài có kích thước (50x40x40x35) cm, dày 2 cm, có giá trị: 50.000 đồng.

Về dân sự: Đến nay, Thạch T S không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự; Nguyễn T L yêu cầu gia đình Thạch T S phải bồi thường số tiền là 750.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKSGL ngày 29/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Nguyễn T L về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015; các bị cáo Nguyễn V N và Thạch T S về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo điểm a khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn T L, Thạch T S, Nguyễn V N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về quyết định và hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo L khẳng định chỉ yêu cầu bị cáo S và bị cáo N bồi thường thiệt hại 750.000 đồng, không yêu cầu những người khác bồi thường thiệt hại nhưng tại phiên tòa xin rút yêu cầu bồi thường thiệt hại. Bị cáo Nguyễn T L xin lỗi vì đã gây thương tích cho bị cáo S, tự nguyện bồi thường thương tích số tiền 1.000.000 đồng; bị cáo S chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo L, mặc dù không yêu cầu bồi thường nhưng đồng ý nhận tiền bồi thường của bị cáo L đồng thời xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L. Bị cáo Thạch T S và bị cáo Nguyễn V N xin lỗi bị cáo Nguyễn T L vì đã làm hư hỏng tài sản của bị cáo L; mặc dù bị cáo L đã rút yêu cầu bồi thường nhưng hai bị cáo vẫn tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị cáo L, mỗi bị cáo bồi thường 500.000 đồng; bị cáo L chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo S và bị cáo N, đồng ý nhận số tiền bồi thường của hai bị cáo và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo S và Niên.

Bị hại Nguyễn K X đồng ý với ý kiến của bị hại Nguyễn T L, đề nghị xác định

người nhận bồi thường là bà Nguyễn T L, ông X không yêu cầu các bị cáo S, Niên hay ai khác bồi thường thiệt hại cho ông.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch T S đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại San đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của bị cáo S tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, ý kiến, đề nghị của những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo tại bản cáo trạng số 77/CTVKSGL ngày 29/4/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Nguyễn T L từ 06 – 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Thạch T S từ 08 – 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Nguyễn V N từ từ 06 – 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án. Đề nghị giao các bị cáo về UBND xã T để quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo về việc bồi thường dân sự.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án do không còn giá trị.

Người bào chữa cho bị cáo S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo S và bị cáo N được áp dụng hình phạt tiền vì các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đảm bảo có đủ khả năng thi hành án.

Bị cáo Nguyễn T L không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cam kết không để xảy ra vi phạm.

Bị cáo Thạch T S không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất và cam kết không để xảy ra vi phạm. Bị cáo có khả năng thi hành án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt tiền theo đề nghị của luật sư.

Bị cáo Nguyễn V N không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất và cam kết không để xảy ra vi phạm. Bị cáo có công việc ổn định, có khả năng thi hành án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt tiền theo đề nghị của luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: Nguyễn T L thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích, bị cáo Thạch T S và Nguyễn V N thực hiện hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản tại khu vực xã Đ (nay là xã T), huyện G, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử vụ án là phù hợp quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và các tình tiết định khung hình phạt:

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội đúng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã trình bày và cáo trạng đã truy tố; lời khai của các bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Trong các ngày 26/4/2022 và 25/7/2022 tại Thôn 2, Đ, G, Hà Nội, các bị cáo Thạch T S và Nguyễn V N đã có hành vi dùng vòi nước và xô nhựa đổ nước vào 01 bức tường của nhà bị cáo Nguyễn T L được xây 05 lần, mỗi lần xây có kích thước cao 15cm, dài 60 cm, tường dày 20 cm, đều được xây bằng gạch chỉ đỏ, chỉ xây thô không trát xi măng, hai mặt tường làm hư hỏng phần vữa xi măng xây tường có trị giá 90.000 đồng; dùng búa và thanh K loại đập phá bức tường và trụ cổng của nhà bị cáo L có giá trị là 510.000 đồng. Ngày 27/4/2022, bị cáo Thạch T S có hành vi dùng tay đẩy đổ bức tường dày 20 cm, dài 100 cm, cao khoảng 50cm; phần cột trụ cổng kích thước (40x30)cm và cao khoảng 60 em của nhà bị cáo Nguyễn T L có trị giá 150.000 đồng. Bị cáo Thạch T S đã cố ý làm hư hỏng tổng giá trị tài sản là 750.000 đồng; bị cáo Nguyễn V N đã cố ý làm hư hỏng tổng giá trị tài sản là 600.000 đồng. Hai bị cáo đã bị công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản ngày 06/4/2022. Do đó, hành vi của bị cáo S và bị cáo N đã cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3.2] Ngày 25/7/2022, bị cáo Nguyễn T L đã có hành vi cầm gạch ném trúng vào thái dương đinh phải của Thạch T S gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 01%. Hành vi của bị cáo Nguyễn T L đã cấu thành tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình su.

[4] Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến

sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi do mình gây ra.

[5] Hành vi của bị cáo S và bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hai bị cáo là đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội trong các ngày 26/4/2022 và 25/7/2022, là hình thức đồng phạm giản đơn, cùng là người thực hành tích cực, hai bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm về hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra. Bị cáo S thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo L ngày 27/4/2022 một mình nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi, hậu quả do mình gây ra. Bị cáo Thạch T S phải bị xử phạt nặng hơn bị cáo Nguyễn V N là phù hợp với hành vi và mức độ thiệt hại do các bị cáo gây ra.

[6] Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về nhân thân và tiền án, tiền sự của các bị cáo:

[7] Bị cáo Nguyễn T L:

[7.1] Bị cáo Nguyễn T L nhân thân có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích đã được xóa án tích. Hành vi phạm tội lần này xảy ra trước thời điểm bị cáo bị xét xử năm 2023.

[7.2] Bị cáo Nguyễn T L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7.3] Bị cáo Nguyễn T L có tình tiết giảm nhẹ tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại Thạch T S cũng chính là người cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo Nguyễn T L nhiều lần nên xác định bị hại Thạch T S có lỗi đã gây bức xúc, nóng giận trong cách hành xử dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo L; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mẹ chồng bị cáo là mẹ Việt Nam anh hùng; Bị cáo có tinh thần cứu giúp người gặp nạn.. là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Bị cáo Thạch T S và Nguyễn V N:

[8.1] Các bị cáo Thạch T S, Nguyễn V N có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8.2] Các bị cáo Thạch T S, Nguyễn V N có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt:

[9] Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện

Gia Lâm cho bị cáo Nguyễn T L được hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mà vẫn đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[10] Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm về áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Thạch T S và Nguyễn V N là nghiêm khắc, chưa xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với hai bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo mà vẫn đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Thạch T S và Nguyễn V N nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

- Về dân sự:

[11] Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn T L rút yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản đối với bị cáo S và bị cáo N.

[12] Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn V N và bị cáo Thạch T S, mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn T L số tiền 500.000 đồng.

[13]Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn T L bồi thường cho bị hại Thạch T S số tiền 1.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án gồm 01 xô nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 búa tạ có cán gỗ dài 50cm, đầu búa bằng K loại có kích thước 7cmx15cm màu nâu đã qua sử dụng; 06 thanh K loại hình trụ, loại phi 18 có một đầu vát, dài 30cm, đã qua sử dụng.

- Các vấn đề khác:

[14] Đối với hành vi ngày 26/4/2022, bị cáo Nguyễn T L dùng cuốc đập hỏng 02 vòi nước của chị Nguyễn Thị Huyền có trị giá 60.000 đồng và dùng gạch ném vỡ 01 chậu nước của Nguyễn V N có trị giá 20.000 đồng; ông Nguyễn V L có hành vi đổ nước làm hư hỏng xi măng xây tường có trị giá 90.000 đồng của gia đình ông X. Căn cứ Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính, đến nay đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra không xử phạt hành chính đối với bị cáo L và ông L là có căn cứ.

[15] Đối với hành vi Nguyễn H H, Lâm V H, Lâm V D, Nguyễn V K có hành vi đập phá tường, trụ cổng của gia đình ông Nguyễn K X xây với thiệt hại tài sản là 510.000 đồng vào ngày 25/7/2022. Nhân thân của Nguyễn H H, Lâm V H, Lâm V D, Nguyễn V K chưa có tiền án, tiền sự về tội hủy hoại hoặc Cố ý làm hư hỏng tài sản nên không cấu thành tội phạm. Căn cứ Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính, xét thấy đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, Do vậy, cơ quan điều tra không xử phạt hành chính đối với Nguyễn H H, Lâm V H, Lâm V D, Nguyễn V K là có căn cứ.

[16] Đối với Nguyễn T L ngày 26/4/2022, có hành vi dùng chiếc xẻng bằng K loại chọc vào cẳng chân trái của ông Nguyễn V L làm ông L bị thương tích với tỷ lệ

tổn hại sức khỏe là 02% . Hành vi này của Nguyễn T L đã bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử tại Bản án số 30/HSST ngày 16/3/2023 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[17] Đối với đơn của bị cáo Thạch T S trình báo có nội dung ngày 22/7/2022, bị bị cáo Nguyễn T L dùng xà beng đập vào vùng đầu gối phải gây thương tích sưng nề bầm tím. Theo bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1256 ngày 16/9/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội, thương tích của bà Thạch T S bị thương tích vào ngày 22/7/2022 là 0%. Thạch T S bị thương ngày 22/7/2022, nhưng đến ngày 25/7/2022 mới vào Bệnh viện Đa khoa Đức Giang khám, vì vậy không thể xác định chính xác tổn thương gối phải có phải do vụ việc ngày 22/7/2022 gây ra hay không, không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn T L.

- Điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 32, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thạch T S và Nguyễn V N.

- Các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn T L phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Bị cáo Thạch T S và Nguyễn V N phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn T L 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn T L cho UBND xã T, huyện G, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Bị cáo Thạch T S 12 (mười hai) triệu đồng.

- Bị cáo Nguyễn V N 10 (mười) triệu đồng

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Thạch T S và Nguyễn V N.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn T L bồi thường thương tích 1.000.000 đồng cho bà Thạch T S, đối trừ với số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo biên lai số 0004263 ngày 26/5/2025, hoàn trả bị cáo Nguyễn T L 9.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo L đã bồi thường xong cho bị cáo S. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Thạch T S và bị cáo Nguyễn V N bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nguyễn T L, mỗi bị cáo mức là 500.000 đồng, đối trừ với số tiền 1.000.000 đồng mà các bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G số 0004265 ngày 28/5/2025, xác nhận các bị cáo Thạch T S và Nguyễn V N đã bồi thường xong cho bị hại Nguyễn T L.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án gồm 01 xô nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 búa tạ có cán gỗ dài 50cm, đầu búa bằng K loại có kích thước 7cmx15cm màu nâu đã qua sử dụng; 06 thanh K loại hình trụ, loại phi 18 có một đầu vát, dài 30cm, đã qua sử dụng. *(Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/5/2025)*

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, bị hại, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKS nhân dân huyện Gia Lâm;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện G;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hương